

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **220** /TTr-UBND

Quảng Ngãi, ngày 30 tháng 11 năm 2021

TỜ TRÌNH

**Về việc đề nghị ban hành Nghị quyết của HĐND tỉnh
giao tổng số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước
trong các đơn vị sự nghiệp công lập năm 2022**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

Thực hiện Công văn số 5991/BNV-TCBC ngày 26/11/2021 của Bộ Nội vụ về việc số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập của tỉnh Quảng Ngãi năm 2022;

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, ban hành Nghị quyết thông qua tổng số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước đảm bảo chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo một phần chi thường xuyên của tỉnh năm 2022, với các nội dung như sau:

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT THÔNG QUA VIỆC GIAO SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC HƯỞNG LƯƠNG TỪ NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC TRONG CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP NĂM 2022

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 2096-QĐ/TU ngày 25/9/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Ngãi về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo thực hiện quản lý biên chế thống nhất của hệ thống chính trị tỉnh;

Trên cơ sở Công văn số 5991/BNV-TCBC ngày 26/11/2021 của Bộ Nội vụ về việc số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập của tỉnh Quảng Ngãi năm 2022.

II. NỘI DUNG CỤ THỂ TRÌNH HĐND TỈNH THÔNG QUA VIỆC GIAO SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC HƯỞNG LƯƠNG TỪ NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC TRONG CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP NĂM 2022

1. Về kết quả xây dựng đề án vị trí việc làm, cắt giảm số lượng người làm việc giai đoạn 2015 - 2021

Trên cơ sở các chủ trương, quy định của Trung ương, chủ trương của Tỉnh ủy, UBND tỉnh hoàn thành việc xây dựng Đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính của Tỉnh theo Quyết định số 2035/QĐ-BNV ngày 31/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ phê duyệt danh mục vị trí việc làm trong các cơ quan, tổ chức hành chính của tỉnh Quảng Ngãi và xây dựng, phê duyệt Danh mục vị trí việc làm trong các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh để các sở, ngành, địa phương chủ động xây dựng Đề án vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp theo quy định; đồng thời ban hành Kế hoạch số 92/KH-UBND ngày 21/6/2018 về cắt giảm biên chế, hợp đồng lao động theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP của Chính phủ khối Nhà nước tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2019-2021. Do đó việc quản lý, sử dụng, phân bổ biên chế công chức và biên chế sự nghiệp trên địa bàn tỉnh trong thời gian qua luôn đảm bảo đúng theo quy định; thực hiện tinh giản biên chế và cắt giảm biên chế đảm bảo đến năm 2021 giảm tối thiểu 10% so với biên chế được giao năm 2015 (*đã giảm 2.841 người, đạt tỷ lệ 10,87% so với số lượng người làm việc được giao năm 2015*).

2. Về giao số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập (ĐVSNCL) do ngân sách nhà nước đảm bảo chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo một phần chi thường xuyên của tỉnh năm 2022

Theo Công văn số 5991/BNV-TCBC ngày 26/11/2021 của Bộ Nội vụ về việc giao số lượng người làm việc trong các ĐVSNCL của tỉnh Quảng Ngãi năm 2022; Bộ Nội vụ thẩm định, giao cho tỉnh Quảng Ngãi là 22.822 người, **giảm 466 người** so với năm 2022 (*giai đoạn 2022 – 2025 phải cắt giảm tối thiểu 2.329 người*).

Căn cứ Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong ĐVSNCL; trong đó quy định việc giao số lượng người làm việc trong ĐVSNCL tự bảo đảm một phần chi thường xuyên được chia thành hai phần, gồm: Giao số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước và giao số lượng người làm việc hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp. Tại điểm b khoản 3 Công văn số 5991/BNV-TCBC, Bộ Nội vụ có ý kiến về giao số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập **tự đảm bảo một phần chi thường xuyên**, như sau: *Địa phương tự quyết định giao số lượng người làm việc hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp đối với các lĩnh vực có hướng dẫn về định mức số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập; đối với các lĩnh vực chưa có hướng dẫn về định mức số lượng người làm việc thì địa phương tổng hợp, xác định số lượng người làm việc hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp gửi Bộ Nội vụ thẩm định.*

Hiện nay, chỉ có lĩnh vực giáo dục và đào tạo ở các cơ sở giáo dục mầm non và các cơ sở giáo dục phổ thông có hướng dẫn về định mức số lượng người làm việc trong ĐVSNCL; các ngành, lĩnh vực sự nghiệp còn lại chưa có hướng dẫn về định mức số lượng người làm việc của các bộ, ngành Trung ương. Trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, hầu hết các cơ sở giáo dục mầm non và các cơ sở giáo dục phổ thông công lập là ĐVSNCL do ngân sách nhà nước đảm bảo; do đó, chưa thể thực hiện giao số lượng người làm việc hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp của lĩnh vực giáo dục và đào tạo để tạo nguồn biên chế tỉnh giảm trong năm 2022.

Theo quy định tại Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập; Chính phủ giao các Bộ, ngành Trung ương ban hành hướng dẫn về định mức biên chế sự nghiệp trong các đơn vị sự nghiệp công lập (*đến nay các Bộ vẫn chưa có văn bản hướng dẫn*); đồng thời, theo quy định Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/7/2020 của Chính phủ Quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập; trong đó quy định mỗi đơn vị sự nghiệp công lập bố trí tối thiểu 15 biên chế (*trừ lĩnh vực sự nghiệp cơ bản, thiết yếu; Nghị định có hiệu lực từ ngày 01/12/2020*). Giai đoạn 2015 – 2021, các đơn vị, sở, ngành, địa phương đã thực hiện cắt giảm trên 10% biên chế so với số biên chế được giao năm 2015 (*toàn tỉnh giảm 2.841 người, đạt tỷ lệ 10,87% so với số lượng người làm việc được giao năm 2015*); riêng lĩnh vực sự nghiệp thuộc Sở Y tế, tỉnh chưa thực hiện cắt giảm đủ 10% (giảm 124/335 người) theo quy định. Do đó, để có nguồn biên chế thực hiện cắt giảm của năm 2022 theo ý kiến thẩm định của Bộ Nội vụ (466 người), UBND tỉnh kính đề nghị năm 2022 cơ bản vẫn giữ nguyên số lượng người làm việc đã giao cho các đơn vị thuộc các lĩnh vực như năm 2021; riêng lĩnh vực sự nghiệp y tế thuộc Sở Y tế chuyển 466 người hưởng lương từ nguồn ngân sách sang thành số lượng người làm việc hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp y tế năm 2022. Theo đó, tổng số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các ĐVSNCL do ngân sách nhà nước đảm bảo chi thường xuyên và ĐVSNCL tự đảm bảo một phần chi thường xuyên thuộc Sở Y tế năm 2022 là 2.775 người (*đối với 466 người hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp y tế nêu trên, UBND tỉnh sẽ giao cho Sở Y tế theo thẩm quyền*).

Như vậy, tổng số lượng người làm việc hưởng lương từ nguồn ngân sách nhà nước trong các ĐVSNCL do ngân sách nhà nước đảm bảo chi thường xuyên và ĐVSNCL tự đảm bảo một phần chi thường xuyên của tỉnh năm 2022 là 22.822 người (*giảm 466 người so với năm 2021*). Đối với số lượng người làm việc dự phòng vẫn giữ nguyên như năm 2021 là 300 người (*để thực hiện sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập và thực hiện cắt giảm biên chế 2% cho mỗi năm tiếp theo*).

Kính đề nghị HĐND tỉnh xem xét, thông qua Nghị quyết về giao tổng số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các ĐVSNCL do ngân sách nhà nước đảm bảo chi thường xuyên và ĐVSNCL tự đảm bảo

một phần chi thường xuyên của tỉnh năm 2022 là 22.822 người (trong đó, giao cho các cơ quan, đơn vị, địa phương là 22.522 người, dự phòng 300 người); đồng thời thống nhất để UBND tỉnh chủ động cân đối, điều tiết số lượng người làm việc giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương đã được giao phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ của mỗi đơn vị (điều tiết trong tổng số lượng người làm việc được HĐND tỉnh giao hàng năm).

(Có dự thảo Nghị quyết và Phụ lục cụ thể kèm theo)

Trong thời gian đến, UBND tỉnh sẽ chỉ đạo các cơ quan rà soát, tổng hợp, xây dựng kế hoạch giao số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước đảm bảo chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo một phần chi thường xuyên theo quy định; trong đó, tổng hợp số lượng người làm việc hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp đối với các lĩnh vực chưa có hướng dẫn về định mức số lượng người làm việc trong các ĐVSNCN của Bộ, ngành Trung ương, gửi Bộ Nội vụ thẩm định trước khi trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Kính trình HĐND tỉnh xem xét, thông qua.

(Tờ trình này thay thế Tờ trình số 218/TTr-UBND ngày 26/11/2021 của UBND tỉnh)./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy (b/cáo);
- Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ban Pháp chế HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- VPUB: CVP, PCVP, KTTH, CBTH;
- Lưu: VT, NCvi960.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Đặng Văn Minh

PHỤ LỤC

SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC GIAO CHO CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ, ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2022
(Kèm theo Tờ trình số 120 /TT-UBND ngày 30 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

TT	TÊN CƠ QUAN, ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC	Tổng số lượng người làm việc hưởng lương từ NSNN giao năm 2021	Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước giao năm 2022					Ghi chú
			Tổng số	Trong đó				
				SN giáo dục	SN văn hoá	SN y tế	SN khác	
A	B	I	2	3	4	5	6	7
1	CẤP TỈNH	6911	6445	2990	194	2728	533	
1	Văn phòng UBND tỉnh	16	16				16	
-	Trung tâm công báo và tin học	16	16				16	
2	Sở Nội vụ	14	14				14	
-	Trung tâm lưu trữ lịch sử tỉnh	14	14				14	
3	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	65	65	0			65	
-	Trung tâm công tác xã hội tỉnh Quảng Ngãi	42	42				42	
-	Trung tâm điều dưỡng người có công	12	12				12	
-	Văn phòng giám nghèo	3	3				3	Thực hiện giải thể, điều chuyển về các đơn vị thuộc Sở quản lý
-	Ban vì sự tiến bộ phụ nữ	1	1				1	
-	Quỹ bảo trợ trẻ em	7	7				7	
4	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	242	242				242	
-	Chi cục Kiểm lâm (biên chế sự nghiệp)	70	70				70	
-	Các Trạm Kiểm dịch động vật (Bình Sơn và Đức Phổ)	7	7				7	
-	Chi cục Phát triển nông thôn	3	3				3	
-	Trung tâm Khuyến nông	31	31				31	
-	Trung tâm Nước sạch và VSMTNT	8	8				8	
-	Trung tâm phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai	6	6				6	

TT	TÊN CƠ QUAN, ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC	Tổng số lượng người làm việc hưởng lương từ NSNN giao năm 2021	Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước giao năm 2022					Ghi chú
			Tổng số	Trong đó				
				SN giáo dục	SN văn hoá	SN y tế	SN khác	
A	B	I	2	3	4	5	6	7
-	Ban Quản lý Khu bảo tồn biển Lý Sơn	10	10				10	
-	Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh	6	6				6	
-	VP điều phối CTMTQG xây dựng Nông thôn mới	9	9				9	
-	Ban quản lý rừng phòng hộ tỉnh Quảng Ngãi	86	86				86	
-	Chi cục Thủy sản (lực lượng kiểm ngư)	6	6				6	
5	Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch	114	114	0	114	0	0	
-	Trung tâm Văn hoá Nghệ thuật tỉnh	31	31		31			
-	Thư viện tỉnh	16	16		16			
-	Bảo tàng tỉnh	19	19		19			Năm 2021 chuyển 01 biên chế về UBND huyện Mộ Đức quản lý
-	Ban QL KCT Sơn Mỹ	11	11		11			
-	Trung tâm huấn luyện và thi đấu TDTT	37	37		37			
6	Sở Thông tin và Truyền thông	12	12				12	
-	Trung tâm công nghệ thông tin và Truyền thông	12	12				12	
7	Sở Khoa học và Công nghệ	25	25				25	
-	Trung tâm Ứng dụng và dịch vụ KHCN	25	25				25	
8	Sở Công Thương	12	12				12	
-	Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại	12	12				12	
9	Sở Tư pháp	23	23				23	
-	Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước	23	23				23	
10	BQL Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi	24	24				24	
-	Trung tâm kỹ thuật Nông - Lâm nghiệp Dung Quất	24	24				24	
11	Sở Kế hoạch và Đầu tư	11	11				11	
-	Trung tâm Xúc tiến Đầu tư	11	11				11	

TT	TÊN CƠ QUAN, ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC	Tổng số lượng người làm việc hưởng lương từ NSNN giao năm 2021	Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước giao năm 2022						Ghi chú
			Tổng số	Trong đó					
				SN giáo dục	SN văn hoá	SN y tế	SN khác		
A	B	I	2	3	4	5	6	7	
12	Sở Giáo dục và Đào tạo (các đơn vị sự nghiệp trực thuộc)	2686	2686	2686				Năm 2021 tiếp nhận 17 biên chế từ UBND huyện Sơn Tịnh; tiếp nhận 26 biên chế từ UBND huyện Trà Bồng	
13	Sở Y tế	3241	2775	47		2728		Chuyển 466 người sang hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp	
-	Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc	2034	1568			1568			
-	Các Trạm y tế xã	1160	1160			1160		Chuyển 07 biên chế từ các Trạm Y tế huyện Lý Sơn về TTYT Quân dân huyện Lý Sơn do thực hiện chính quyền một cấp	
-	Trường Cao đẳng Y tế Đặng Thùy Trâm	47	47	47					
14	Trường đại học Phạm Văn Đồng	254	254	254					
15	Dài phát thanh Truyền hình	80	80		80				
16	Trường Cao đẳng VN-HQ-Quảng Ngãi	80	80				80		
17	Trạm Kiểm tra tải trọng xe lưu động	5	5				5		
18	Trung tâm hoạt động Thanh thiếu niên Diên Hồng tỉnh Quảng Ngãi	7	7	3			4		
II	CẤP HUYỆN, THÀNH PHỐ	16077	16077	15639	191	1	246		
1	Thành phố Quảng Ngãi	2519	2519	2474	17	0	28		
2	Huyện Bình Sơn	2120	2120	2079	12	0	29		
3	Huyện Sơn Tịnh	1033	1033	1006	12	0	15	Năm 2021 chuyển 17 biên chế về Sở Giáo dục và Đào tạo	
4	Huyện Tư Nghĩa	1419	1419	1382	16	0	21		
5	Huyện Nghĩa Hành	988	988	967	10	0	11		
6	Huyện Mộ Đức	1509	1509	1479	11	0	19	Năm 2021 tiếp nhận 01 biên chế từ Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	
7	Thị xã Đức Phổ	1571	1571	1544	12	0	15		
8	Huyện Sơn Tây	622	622	599	11	0	12		
9	Huyện Sơn Hà	1164	1164	1136	11	0	17		

TT	TÊN CƠ QUAN, ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC	Tổng số lượng người làm việc hưởng lương từ NSNN giao năm 2021	Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước giao năm 2022					Ghi chú
			Tổng số	Trong đó				
				SN giáo dục	SN văn hoá	SN y tế	SN khác	
A	B	I	2	3	4	5	6	7
10	Huyện Minh Long	427	427	398	13	0	16	
11	Huyện Ba Tư	1091	1091	1051	17	0	23	
12	Huyện Lý Sơn	340	340	311	20	0	9	
13	Huyện Trà Bồng	1274	1274	1213	29	1	31	Năm 2021 chuyển 26 biên chế về Sở Giáo dục và Đào tạo
III	Biên chế dự phòng	300	300					
	TỔNG CỘNG (I+II+III)	23288	22822	18629	385	2729	779	

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

Số: /NQ-HĐND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quảng Ngãi, ngày tháng năm 2021

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

**Về việc giao tổng số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp
công lập của tỉnh Quảng Ngãi năm 2022**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI
KHOÁ XIII - KỲ HỌP THỨ 06**

*Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;
Căn cứ Luật Viên chức ngày 15/11/2010;
Căn cứ Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ về vị
trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập;
Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày /11/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh
về việc đề nghị ban hành Nghị quyết thông qua việc tạm giao số lượng người làm
việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập năm 2022; Báo cáo thẩm tra của Ban
Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân
dân tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1. Giao tổng số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp
công lập tự đảm bảo một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công
lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên trên địa bàn tỉnh
Quảng Ngãi năm 2022, như sau:**

Tổng số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước là 22.822
người; trong đó:

1. Sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo: 18.629 người;
2. Sự nghiệp Y tế: 2.729 người;
3. Sự nghiệp Văn hóa: 385 người;
4. Sự nghiệp khác: 779 người;
5. Dự phòng: 300 người.

(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này, đồng
thời:

a) Chủ động cân đối, điều tiết số lượng người làm việc giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương đã được giao phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ của từng đơn vị (*điều tiết trong tổng số lượng người làm việc được HĐND tỉnh giao hàng năm*).

b) Chỉ đạo các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan thực hiện đúng quy định pháp luật về sắp xếp tổ chức bộ máy, tuyển dụng, sử dụng và quản lý số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập; tiếp tục thực hiện rà soát, sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập, xây dựng, phê duyệt danh mục vị trí việc làm, Đề án vị trí việc làm theo quy định sau khi các Bộ, ngành Trung ương ban hành hướng dẫn về định mức biên chế sự nghiệp trong các đơn vị sự nghiệp công lập; tiếp tục thực hiện tinh giản số người làm việc trong giai đoạn tiếp theo.

c) Chỉ đạo các sở, ban, ngành không bố trí biên chế sự nghiệp trong các cơ quan, tổ chức hành chính; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố không bố trí biên chế sự nghiệp trong các cơ quan chuyên môn cấp huyện.

d) Chỉ đạo các cơ quan rà soát, tổng hợp, xây dựng kế hoạch giao số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước đảm bảo chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo một phần chi thường xuyên theo quy định; trong đó, tổng hợp số lượng người làm việc hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp đối với các ĐVSCL tự đảm bảo một phần chi thường xuyên thuộc ngành, lĩnh vực chưa có hướng dẫn về định mức số lượng người làm việc trong các ĐVSNC, gửi Bộ Nội vụ thẩm định trước khi trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi khoá XIII, kỳ họp thứ 06 thông qua ngày tháng 12 năm 2021 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- UBND Quốc hội, Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu của UBND Quốc Hội;
- Bộ Nội vụ;
- TTTU, TTHĐND tỉnh, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Các cơ quan tham mưu giúp việc Tỉnh ủy;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Văn phòng HĐND tỉnh, Văn phòng Đoàn ĐBQH tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Văn phòng HĐND tỉnh: C-PVP, các Phòng, CV;
- Văn phòng Tỉnh ủy, Văn phòng UBND tỉnh;
- TT Công báo và Tin học tỉnh;
- Đài PTTH tỉnh, Báo Quảng Ngãi;
- Lưu: VT, PC.

CHỦ TỊCH

Bùi Thị Quỳnh Vân

PHỤ LỤC

SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC GIAO CHO CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ, ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2022

(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày tháng năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi)

TT	TÊN CƠ QUAN, ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC	Tổng số lượng người làm việc hưởng lương từ NSNN giao năm 2021	Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2022					Ghi chú
			Tổng số	Trong đó				
				SN giáo dục	SN văn hoá	SN y tế	SN khác	
A	B	1	2	3	4	5	6	7
I	CẤP TỈNH	6911	6445	2990	194	2728	533	
1	Văn phòng UBND tỉnh	16	16				16	
-	Trung tâm công báo và tin học	16	16				16	
2	Sở Nội vụ	14	14				14	
-	Trung tâm lưu trữ lịch sử tỉnh	14	14				14	
3	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	65	65				65	
-	Trung tâm công tác xã hội tỉnh Quảng Ngãi	42	42				42	
-	Trung tâm điều dưỡng người có công	12	12				12	
-	Văn phòng giám nghèo	3	3				3	
-	Ban vì sự tiến bộ phụ nữ	1	1				1	
-	Quỹ bảo trợ trẻ em	7	7				7	
4	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	242	242				242	
-	Chi cục Kiểm lâm (biên chế sự nghiệp)	70	70				70	
-	Các Trạm Kiểm dịch động vật (Bình Sơn và Đức Phổ)	7	7				7	
-	Chi cục Phát triển nông thôn	3	3				3	
-	Trung tâm Khuyến nông	31	31				31	
-	Trung tâm Nước sạch và VSMTNT	8	8				8	
-	Trung tâm phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai	6	6				6	
-	Ban Quản lý Khu bảo tồn biển Lý Sơn	10	10				10	
-	Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh	6	6				6	
-	VP điều phối CTMTQG xây dựng Nông thôn mới	9	9				9	
-	Ban quản lý rừng phòng hộ tỉnh Quảng Ngãi	86	86				86	

TT	TÊN CƠ QUAN, ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC	Tổng số lượng người làm việc hưởng lương từ NSNN giao năm 2021	Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2022					Ghi chú
			Tổng số	Trong đó				
				SN giáo dục	SN văn hoá	SN y tế	SN khác	
A	B	I	2	3	4	5	6	7
-	Chi cục Thủy sản (lực lượng kiểm ngư)	6	6				6	
5	Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch	114	114	0	114	0	0	
-	Trung tâm Văn hoá Nghệ thuật tỉnh	31	31		31			
-	Thư viện tỉnh	16	16		16			
-	Bảo tàng tỉnh	19	19		19			
-	Ban QL KCT Sơn Mỹ	11	11		11			
-	Trung tâm huấn luyện và thi đấu TDTT	37	37		37			
6	Sở Thông tin và Truyền thông	12	12				12	
-	Trung tâm công nghệ thông tin và Truyền thông	12	12				12	
7	Sở Khoa học và Công nghệ	25	25				25	
-	Trung tâm Ứng dụng và dịch vụ KHCN	25	25				25	
8	Sở Công Thương	12	12				12	
-	Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại	12	12				12	
9	Sở Tư pháp	23	23				23	
-	Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước	23	23				23	
10	BQL Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi	24	24				24	
-	Trung tâm kỹ thuật Nông - Lâm nghiệp Dung Quất	24	24				24	
11	Sở Kế hoạch và Đầu tư	11	11				11	
-	Trung tâm Xúc tiến Đầu tư	11	11				11	
12	Sở Giáo dục và Đào tạo (các đơn vị sự nghiệp trực thuộc)	2686	2686	2686				
13	Sở Y tế	3241	2775	47			2728	Chuyển 466 người làm việc sang hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp
-	Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc	2034	1568				1568	
-	Các Trạm y tế xã	1160	1160				1160	
-	Trường Cao đẳng Y tế Đặng Thùy Trâm	47	47	47				
14	Trường đại học Phạm Văn Đồng	254	254	254				

TT	TÊN CƠ QUAN, ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC	Tổng số lượng người làm việc hưởng lương từ NSNN giao năm 2021	Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2022					Ghi chú
			Tổng số	Trong đó				
				SN giáo dục	SN văn hoá	SN y tế	SN khác	
A	B	I	2	3	4	5	6	7
15	Đài phát thanh Truyền hình	80	80		80			
16	Trường Cao đẳng VN-HQ-Quảng Ngãi	80	80				80	
17	Trạm Kiểm tra tải trọng xe lưu động	5	5				5	
18	Trung tâm hoạt động Thanh thiếu niên Diên Hồng tỉnh Quảng Ngãi	7	7	3			4	
II	CẤP HUYỆN, THÀNH PHỐ	16077	16077	15639	191	1	246	
1	Thành phố Quảng Ngãi	2519	2519	2474	17	0	28	
2	Huyện Bình Sơn	2120	2120	2079	12	0	29	
3	Huyện Sơn Tịnh	1033	1033	1006	12	0	15	
4	Huyện Tư Nghĩa	1419	1419	1382	16	0	21	
5	Huyện Nghĩa Hành	988	988	967	10	0	11	
6	Huyện Mộ Đức	1509	1509	1479	11	0	19	
7	Thị xã Đức Phổ	1571	1571	1544	12	0	15	
8	Huyện Sơn Tây	622	622	599	11	0	12	
9	Huyện Sơn Hà	1164	1164	1136	11	0	17	
10	Huyện Minh Long	427	427	398	13	0	16	
11	Huyện Ba Tơ	1091	1091	1051	17	0	23	
12	Huyện Lý Sơn	340	340	311	20	0	9	
13	Huyện Trà Bồng	1274	1274	1213	29	1	31	
III	Biên chế dự phòng	300	300					
TỔNG CỘNG (I+II+III)		23288	22822	18629	385	2729	779	